

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 401/QĐ-UB

Nh. Quan, ngày 30 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
V/v chuyển xếp lương và phụ cấp cho viên chức.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 991/2000/QĐ-UB ngày 12/7/2000 của UBND tỉnh Ninh Bình về phân công, phân cấp quản lý tổ chức cán bộ, công chức và viên chức Nhà nước;

Căn cứ Văn bản phê duyệt kết quả chuyển xếp lương cũ sang lương mới của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình ngày 29/4/2005;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ- Lao động Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển xếp lương và các khoản phụ cấp cho bà **Phạm Thị Thuý**, Nhân viên sinh viên, Trưởng THCS số Phố trong Huyện Nho Quan.

- Từ mức lương bậc 5, hệ số 1,36 của ngạch Nhân viên phục vụ, mã số 01-009 (theo Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ) sang hưởng lương bậc 5, hệ số 1,72 của ngạch Nhân viên phục vụ, mã số 01-009 (theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ) kể từ ngày 01/10/2004.

Thời điểm tính năng bậc lương lần sau từ ngày 01/01/2004;

- Phụ cấp khu vực được hưởng so với mức tiền lương tối thiểu chung bằng 0,4 kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng phòng Nội vụ- Lao động Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2

- Sở Nội vụ

- Lưu.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

K.T. CHỦ TỊCH

CH. T. CH

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương
chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã
số V.07.02.04 đối với bà **Phạm Thị Thủy**, sinh ngày 28/12/1974, giáo viên Trường
Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

Điều 2. Bà **Phạm Thị Thủy** được chuyển xếp lương từ bậc 3, hệ số 3,00 của
ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 3, hệ số
3,00 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 từ
ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày 01/03/2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Phạm Thị
Thủy** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Long;
- Lưu: VT, NV.



Đinh Văn Tiên

Số: 788 /QĐ-SNV

Ninh Bình, ngày 14 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuyển ngạch cho viên chức

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/10/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty Nhà nước vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 901/2005/QĐ-UB ngày 20/5/2005 của UBND tỉnh Ninh Bình về phân công, phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức và viên chức;

Căn cứ công văn số 243/UBND - VP7 ngày 02/12/2005 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc xét chuyển ngạch chuyên viên, cán sự và tương đương cho viên chức các đơn vị sự nghiệp;

Theo đề nghị của Phòng Giáo dục Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chuyển ngạch cho bà **Phạm Thị Thuỷ**, trình độ chuyên môn Trung học Sư phạm Mầm non, hiện là Giáo viên trường Mầm non Phú Long thuộc Phòng Giáo dục huyện Nho Quan từ ngạch Nhân viên phục vụ, mã số 10.009 lên ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115.

Điều 2. Bà **Phạm Thị Thuỷ** được chuyển xếp lương từ bậc 5, hệ số 1,72 của ngạch Nhân viên phục vụ lên hưởng mức lương bậc 1, hệ số 1,86 của ngạch Giáo viên mầm non, từ ngày 01/12/2005.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/01/2004.

Điều 3. Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Phạm Thị Thuỷ** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC



Phạm Quốc Hùng

Số: 1068 /QĐ-CT

Nho Quan, ngày 4 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển loại viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 146/SNV-QLCCVC ngày 21/3/20110 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc hiệp ý chuyển loại viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển loại cho bà **Phạm Thị Thuỷ**, sinh ngày 28/12/1974, giáo viên trường Mầm non Phú Long, tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngành giáo dục mầm non, từ viên chức loại B lên viên chức loại A1.

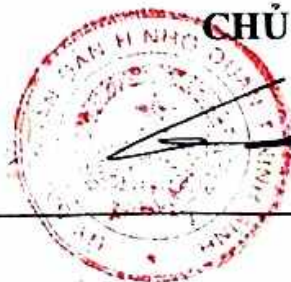
Điều 2. Bà **Phạm Thị Thuỷ** được chuyển xếp lương từ bậc 4, hệ số 2,46 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 (viên chức loại B), sang hưởng mức lương bậc 2, hệ số 2,67 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 (viên chức loại A1) kể từ ngày 15/3/2011.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 15/3/2011.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Phạm Thị Thuỷ** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, NV.



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Lực

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN PHÚ LONG

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023) về tuyển dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Công văn số 241/UBND-VP7 ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh;

Theo Biên bản họp và đề nghị của Hội đồng nâng lương và phụ cấp trường Mầm non Phú Long ngày 22/09/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên cho bà **Phạm Thị Thủy**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long;

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Mầm hạng II, mã số: V.07.02.25;

Từ hưởng mức lương bậc: 6, hệ số: 3,99, (từ ngày 01/09/2022);

Lên hưởng mức lương bậc: 7, hệ số: 4,32, kể từ ngày 01/09/2025;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/09/2025.

Điều 2. Tổ trưởng Tổ Văn phòng, Tổ trưởng các Tổ chuyên môn, nhân viên kế toán nhà trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Phạm Thị Thủy** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) *Phạm Thị Thuý*

Born on: 28/12/1974

Major in: EARLY CHILDHOOD EDUCATION

Ranking: PASS

Mode of study: DISTANCE LEARNING

Serial number:

Reference number: 254/2815K1ABCNB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Cử nhân Khoa học

Cho: *Phạm Thị Thuý*

Giới tính: NỮ

Ngày, tháng, năm sinh: 28/12/1974

Ngành đào tạo: GIÁO DỤC MẦM NON

Xếp loại tốt nghiệp: TRUNG BÌNH

Hình thức đào tạo: HỌC TỪ XA

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2010



Số hiệu: 00241157

GS.TS NGUYỄN VIỆT THỊNH

Số vào sổ cấp bằng: 254/2815K1ABCNB

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC



Số: 18.1275/GV-MN-II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Chứng nhận: Ông (Bà) Phạm Thị Thủy

Sinh ngày: 28 tháng 12 năm 1974

Đơn vị công tác: Trường MN Phú Long

Đã hoàn thành chương trình: H. Nho Quan - T. Ninh Bình

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh

nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II

Từ ngày 22 tháng 07 năm 2018

Đến ngày 20 tháng 09 năm 2018

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2018



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ A



.....Giám đốc Trung tâm Tin học và Ngoại Ngữ
.....Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.....

Cấp cho.....**PHẠM THỊ THUY**.....

Sinh ngày28/12/1974...Tại.....

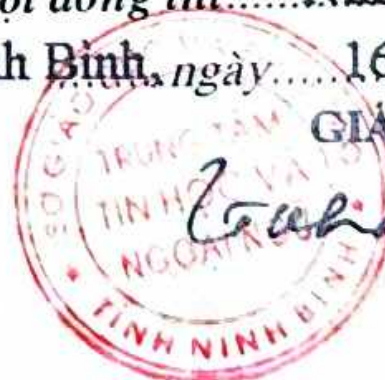
.....Phủ Lộc - Nho Quan - Ninh Bình.....

Đã dự kì thi ngày.....22/06/2007.....

Tại Hội đồng thi.....Ninh Bình...Đạt loại....TB..

Ninh Bình, ngày.....16 tháng.....7 năm.....2007

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Khánh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

TIẾNG ANH

TRÌNH ĐỘ B

Cấp cho: Phạm Thị Thủy

Sinh ngày: 28/12/1974 Nơi sinh: Ninh Bình

Đã hoàn thành khoá học từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hội đồng kiểm tra: TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Xếp loại: Trung bình

Ninh Bình, Ngày 30 tháng 8 năm 2017

Số hiệu: A 2362485

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 41/EB-K31-2017



Nguyễn Thị Liên

Phú Long, ngày 20 tháng 06 năm 2026

PHIẾU RÀ SOÁT

**Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II
(Mã số V.07.02.25)**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: Phạm Thị Thủy
- Ngày, tháng, năm sinh: 28/12/1974
- Chức vụ hiện nay: Giáo Viên Mầm Non hạng II
- Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
- Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
- Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
- Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/03/2023
- Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 14 năm

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

STT	Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện	Căn cứ quy định	Kết quả rà soát	Minh chứng
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất,	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên

	danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	BGDĐT		
	Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
2	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN
4	Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	Chứng chỉ CDNN hạng II
5	a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu phát triển của trẻ; phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ em trong việc chăm	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi A do bản thân xây dựng

	sóc dinh dưỡng, sức khỏe và rèn luyện thói quen tự phục vụ cho trẻ em; xử lý linh hoạt các tình huống khẩn cấp thông thường; thể hiện được thái độ kiên nhẫn, tận tâm và biết khích lệ trẻ em hình thành thói quen tốt;			
6	Bảo đảm an toàn cho trẻ em: Dự đoán và phòng tránh được các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em trong mọi tình huống; hướng dẫn được đồng nghiệp trong việc nhận biết và xử lý các biểu hiện sức khỏe bất thường của trẻ em;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Sổ ghi chép tổng hợp của cá nhân có ND hướng dẫn tập huấn của CBGV nhà trường về phòng tránh tai nạn TT
6	Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch giáo dục trên cơ sở vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non theo đặc điểm của từng nhóm/lứa tuổi;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi A do bản thân xây dựng
7	Tổ chức hoạt động giáo dục: Phối hợp được nhiều phương pháp, hình thức phù hợp từng cá nhân trẻ em; vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ em; điều chỉnh được nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm từng nhóm/lớp;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi A do bản thân xây dựng
8	“Đánh giá sự phát triển của trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em,	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-	Đạt	- Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá cuối năm

	phân tích được kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục;	BGDĐT		học.
9	Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi A có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. - Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học.
	Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi A có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ. - Thực hiện lại chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ tại nhóm lớp của mình.
	Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. - Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc cũng như các tiết chuyên đề của nhà trường. - Thực hiện các chuyên đề trọng tâm của nhà trường. Thực hiện lệnh thao giảng.
	Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-	Đạt	- Kế hoạch tổ có nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt

	em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường;	BGDĐT		động giáo dục. - Kế hoạch nuôi dưỡng - CS-GD trẻ của lớp, lồng ghép, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS - Kế hoạch Hợp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường. - Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học - Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà Trường. - Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón, trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp
	Năng lực số, năng lực ngoại ngữ: Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Giấy chứng nhận khung năng lực số - Chứng chỉ tin học A, - Chứng chỉ tiếng anh B - Là người dân tộc Mường
	Năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp: Có năng lực tự tìm hiểu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm, cải tiến các hoạt động giáo dục và năng lực thích ứng với sự thay đổi trong môi trường giáo dục.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch BDTX, sổ ghi chép BDTX - Sổ ghi chép các tiết dạy chuyên đề. - Giấy chứng nhận hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên 7 modul
	Có sáng kiến, giải pháp chuyên môn áp dụng hiệu quả trong nhà trường.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Các QĐ công nhận SKKN

Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên hoặc được nhận bằng khen hoặc giấy khen từ cấp xã trở lên trong hoạt động nghề nghiệp.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Giáo viên giỏi cấp trường - Lao động tiên tiến năm học 2019-2020 - Lao động tiên tiến năm học 2020 – 2021 - Giấy khen năm 2021 – 2022
--	--	-----	--

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Qua đối chiếu với các quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GD&ĐT, thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/04/2026 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập. Bản thân tôi tự nhận thấy: Dù điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)/.

Người tự rà soát



Phạm Thị Thủy

V. Ý KIẾN CỦA BGH

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.
- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.
- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.

Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ được giao.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Thi Oanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG DANH HIỆU
LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

Bà: PHẠM THỊ THỦY

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

***Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
của huyện Nho Quan, năm học 2020 - 2021***

Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021

Nho Quan, ngày 23 tháng 8 năm 2021

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiếp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG

GIẤY KHEN

Bà PHẠM THỊ THÚY

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vào dịp đầu năm huyện

Ngày 01 tháng 02 năm 2022

Thị trấn Nho Quan, tháng 4 năm 2022

Chức danh và họ tên người tặng

Ngày 01 tháng 02 năm 2022

Trang Anh Tệp

NGUYỄN DƯƠNG DŨY